

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát làm VLXD thông thường tại mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 17/5/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa đối với Công ty cổ phần Vĩnh An;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và cho thuê đất đối với Công ty cổ phần Vĩnh An tại mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa; Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 327/GP-UBND ngày 18/10/2018 (gia hạn) của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Vĩnh An tại mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Công văn số 12419/UBND-CN ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Công ty cổ phần Vĩnh An điều chỉnh công suất khai thác mỏ cát số 62 tại xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa từ 49.073 m³/năm xuống 22.000 m³/năm;

Xét Đơn đề ngày 05/10/2020 (kèm theo hồ sơ) của Công ty cổ phần Vĩnh An đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ cát số 62 tại xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1018/TTr-STNMT ngày 12 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Vĩnh An được khai thác khoáng sản tại mỏ cát số 62, xã Thiệu Thịnh, huyện Thiệu Hóa, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 15 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 6 có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo.

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 211.520 m³; trong đó, cát xây trát (cát đen) là 185.915 m³; cát bê tông (cát vàng) là 25.605 m³;

+ Trữ lượng được phép khai thác: 194.756 m³; trong đó, cát xây trát (cát đen) là 171.180 m³; cát bê tông (cát vàng) là 23.576 m³.

- Công suất khai thác: 22.000 m³/năm.

- Mức sâu khai thác: Đến cos -6,0m.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Thời hạn khai thác: 09 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng.

Điều 2. Công ty cổ phần Vĩnh An có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ thuê đất theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cấm, quản lý, bảo vệ mốc giới khu vực được phép khai thác theo quy định và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 06/6/2012; Giấy phép số 327/GP-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Vĩnh An chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty cổ phần Vĩnh An;
- Các Sở: XD, GTVT, TN&MT;
- Công an tỉnh;
- UBND huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Thiệu Thịnh;
- Lưu: VT, CN (Tungct).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ CÁT SỐ 62
TẠI XÃ THIỆU THỊNH, HUYỆN THIỆU HÓA**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số /GP-UBND
ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục $105^{\circ}00'$, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2200 933,00	579 742,00
2	2200 920,00	579 873,00
3	2200 331,00	579 804,00
4	2199 854,00	579 537,00
5	2199 899,00	579 445,00
6	2200 361,00	579 652,00
Diện tích 15 ha		